

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Đề cương - tổng dự toán giai đoạn chuẩn bị đầu tư  
Dự án “Nguồn lợi ven biển vì sự phát triển bền vững”**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 và Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/9/2009 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 và Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Luật số 38/2009/QH12 ngày 19/6/2009 của Quốc hội về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản;

Căn cứ Quyết định số 1472/QĐ-BNN-HTQT ngày 02/06/2010 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc thành lập Tổ chuẩn bị dự án đầu tư vay vốn Ngân hàng Thế giới về Quản lý và Phát triển bền vững Nguồn lợi biển và ven biển Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 83/QĐ-BNN-HTQT ngày 13/01/2011 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc cho phép chuẩn bị đầu tư và giao nhiệm vụ Chủ dự án “Nguồn lợi ven biển vì sự phát triển bền vững” vay vốn Ngân hàng Thế giới;

Xét Tờ trình số 130/TTr-DANN ngày 25/01/2011 của Ban Quản lý các dự án Nông nghiệp xin phê duyệt đề cương, tổng dự toán giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án “Nguồn lợi ven biển vì sự phát triển bền vững”;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt nội dung đề cương - tổng dự toán chuẩn bị đầu tư dự án “Nguồn lợi ven biển vì sự phát triển bền vững” (kèm theo Quyết định này), với các nội dung chủ yếu như sau:

- 1- Tên dự án:** Nguồn lợi ven biển vì sự phát triển bền vững (CRSD).
- 2- Chủ dự án:** Ban Quản lý các dự án Nông nghiệp.
- 3- Địa điểm thực hiện:** Các tỉnh thuộc vùng Duyên hải Miền Trung và Đồng bằng sông Cửu Long.
- 4- Nội dung thực hiện:** Như đề cương kèm theo Tờ trình số 130/TTr-DANN ngày 25/01/2011 của Ban Quản lý các dự án Nông nghiệp.

**5- Thời gian thực hiện: Năm 2011.**

**6- Tổng dự toán chuẩn bị đầu tư: 979.320.000đ**

*(Chín trăm bảy mươi chín triệu, ba trăm hai mươi ngàn đồng)*

Trong đó:

TT	Công việc	Thành tiền (đ)
1	Chi phí khảo sát, thu thập tài liệu	182.600.000
2	Chi phí tư vấn trong nước hỗ trợ chuẩn bị dự án	624.000.000
3	Chi phí hội nghị, hội thảo chuyên đề, thẩm định	88.120.000
4	Chi phí quản lý	84.600.000
	<b>Tổng số:</b>	<b>979.320.000</b>

*(Dự toán chi tiết các hạng mục do Chủ dự án chịu trách nhiệm phê duyệt theo đúng chế độ định mức, đơn giá XDCB hiện hành, trên nguyên tắc không vượt tổng dự toán chuẩn bị đầu tư được Bộ phê duyệt).*

**Điều 2.** Chánh Văn phòng Bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy sản, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Vụ Tài chính, Vụ Hợp tác quốc tế, Trưởng Ban Quản lý các dự án Nông nghiệp và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 2;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Hoàng Văn Tháng;
- Bộ TC (Vụ Đầu tư);
- Lưu: VT, KH.



**Vũ Văn Tám**